

Số: 203/2021/QĐST- DS

Đông Anh, ngày 10 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 150/2021/TLST - DS ngày 14 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn D, Sinh năm: 1988; Địa chỉ: Thôn G, xã L, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Bà Đỗ Kim T, sinh năm: 1988, địa chỉ: Xóm N, xã C, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1- Về số tiền nợ: Bà Đỗ Kim T còn nợ anh Đỗ Văn D số tiền gốc là **800.000.000đ**, tiền lãi từ tháng 4,5,6,7,8,9,10 năm 2021 là 06 tháng. Số tiền lãi: 06 tháng x 6.500.000 đồng/tháng = 39.000.000 đồng (ba mươi chín triệu đồng). Tổng cộng là 839.000.000đ.

2. Về thời gian trả nợ và ph- ơng thức trả nợ: Trong thời hạn 12 tháng tính từ tháng 12/2021 đến hết tháng 12/2022, chị Đỗ Thị Kim Thơ có trách

nhiệm trả toàn bộ số tiền gốc **800.000.000đ**, tiền lãi từ tháng 4,5,6,7,8,9,10 năm 2021 là 06 tháng. Số tiền lãi: 06 tháng x 6.500.000 đồng/tháng = 39.000.000 đồng (ba mươi chín triệu đồng). Tổng cộng là 839.000.000đ cho anh Đỗ Văn D. Kể từ tháng 11/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền gốc lãi đã vay, bà T còn phải trả ông D số tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc còn lại cho ông D như các bên đã thỏa thuận tại Vi bằng số 244/2021/VB-TPLQNTL ngày 02/02/2021 giữa ông D và bà T tại Văn phòng thừa phát lại quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

3. Trong trường hợp bà T vi phạm thời hạn trả nợ như đã nêu trên thì ông D có quyền thu hồi toàn bộ khoản nợ bao gồm toàn bộ tiền nợ gốc, lãi như đã thỏa thuận và toàn bộ lãi phát sinh cho đến ngày bà T thanh toán hết cho ông D theo Vi bằng số 244/2021/VB-TPLQNTL ngày 02/02/2021 giữa ông D và bà T tại Văn phòng thừa phát lại quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Tổng số tiền án phí là **37.170.000đ** đồng. Do các bên thỏa thuận được nên chỉ phải chịu $\frac{1}{2} = \mathbf{18.585.000}$ đồng. Bà T tự nguyện chịu cả toàn bộ số tiền án phí. Ông D được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **18.000.000đ** đồng theo biên lai thu số AA/2020/0045571 ngày 14/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Đông Anh;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tp Hà Nội ;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng